

-----o0o-----

-----o0o-----

Số: 28 /2019/NQ-HĐQT

Tây Ninh, ngày 23 tháng 9 năm 2019

## NGHỊ QUYẾT

(V/v thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ)

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/10/2018 của Công ty cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị của Công ty cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa ngày 23 / 9 /2019;
- Căn cứ kết quả phát hành cổ phiếu ngày 20 / 9 /2019,

### QUYẾT ĐỊNH

#### Điều 1. Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi:

- Kết quả phát hành
  - Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa
  - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi
  - Mệnh giá: 10.000 VNĐ/cổ phiếu
  - Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 44.466.668 cổ phiếu
  - Tổng số cổ phiếu đã phân phối : 21.611.333 cổ phiếu, chiếm 48,60% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán
  - Giá bán:
    - Giá bán thấp nhất: 30.000 VNĐ/cổ phiếu
    - Giá bán cao nhất: 30.000 VNĐ/cổ phiếu
    - Giá bán bình quân gia quyền: 30.000 VNĐ/cổ phiếu
  - Ngày bắt đầu chào bán: 11/07/2019
  - Ngày hoàn thành đợt chào bán: 20/09/2019



- i. Tổng số tiền thu từ việc chào bán cổ phiếu: 648.340.000.000 đồng.
- j. Tổng chi phí: 1.270.200.000 đồng.
- Phí phân phối cổ phiếu: 970.200.000 đồng
  - Phí dịch vụ: 300.000.000 đồng
- k. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 647.069.800.000 đồng.
- l. Số lượng cổ phiếu không bán hết: 22.855.335 cổ phiếu
- m. Lý do: Công ty không đạt được thỏa thuận với toàn bộ Nhà đầu tư về các vấn đề liên quan đến phát hành cổ phiếu ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi.
- n. Phương án xử lý số lượng cổ phiếu không bán hết: hủy
2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ :

STT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND hoặc Hộ chiếu hoặc GCN ĐKKD hoặc Giấy phép TL và HĐ (đối với nhà đầu tư là tổ chức)	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Tổng số lượng cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
1	DEG – DEUTSCHE INVESTITIONS- UND ENTWICKLUNGSGESSELLSCHAFT MBH	HRB 1005	0	21.611.333	21.611.333	3,55 %

**Điều 2. Thông qua việc đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi mới phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:**

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi
3. Mã cổ phiếu: SBT
4. Mệnh giá: 10.000 VNĐ/cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung: 21.611.333 cổ phiếu
6. Giá trị cổ phiếu đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung: 216.113.330.000 đồng

**Điều 3. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty :**

1. Tăng Vốn điều lệ từ 5.867.405.520.000 VNĐ (Bằng chữ: Năm nghìn tám trăm sáu mươi bảy tỷ, bốn trăm lẻ năm triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng) lên thành

6.083.518.850.000 VNĐ (Bằng chữ: Sáu nghìn không trăm tám mươi ba tỷ, năm trăm mười tám triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng);

2. Số lượng cổ phần sau khi tăng vốn là: 608.351.885 cổ phần. Trong đó:
  - a. Số lượng cổ phần phổ thông: 586.740.552 cổ phần
  - b. Số lượng cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi: 21.611.333 cổ phần
3. Thời điểm thay đổi vốn: ngày hoàn tất thủ tục báo cáo kết quả phát hành
4. Hình thức tăng vốn: tăng vốn do Công ty phát hành thêm 21.611.333 cổ phần (mệnh giá: 10.000 VNĐ/cổ phần) cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/10/2018 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 13/2019/NQ-HĐQT ngày 03/06/2019.

**Điều 4. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ theo vốn điều lệ mới như sau:**

Sửa đổi Khoản 1 Điều 5 trong Điều lệ của công ty với nội dung như sau:

Điều khoản	Nội dung trước sửa đổi	Nội dung sau sửa đổi
Khoản 1 Điều 5 Điều lệ Phiên bản 21 tháng 9 năm 2019	Vốn điều lệ của Công ty là 5.867.405.520.000 VNĐ (Bằng chữ: Năm nghìn tám trăm sáu mươi bảy tỷ, bốn trăm lẻ năm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 586.740.552 (Năm trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi nghìn năm trăm năm mươi hai) cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Công ty có thể tăng, giảm vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	Vốn điều lệ của Công ty là 6.083.518.850.000 VNĐ (Bằng chữ: Sáu nghìn không trăm tám mươi ba tỷ, năm trăm mười tám triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 608.351.885 (Sáu trăm lẻ tám triệu, ba trăm năm mươi một nghìn, tám trăm tám mươi lăm) cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Trong đó: <ol style="list-style-type: none"><li>a. Số lượng cổ phần phổ thông: 586.740.552 (Năm trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi nghìn năm trăm năm mươi hai) cổ phần.</li><li>b. Số lượng cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi: 21.611.333 (Hai mươi một triệu, sáu trăm mười một nghìn, ba trăm ba mươi ba) cổ phần.</li></ol> Công ty có thể tăng, giảm vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

**Điều 5.** Ban hành Điều lệ ghi nhận nội dung sửa đổi nêu tại Điều 4 (Điều lệ đính kèm nghị quyết này).

**Điều 6.** Ủy quyền cho Ông Phạm Hồng Dương – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau :

1. Thực hiện các thủ tục và ký các hồ sơ liên quan để báo cáo kết quả phát hành, đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu, tăng vốn điều lệ Công ty tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền ;
2. Thực hiện các thủ tục, công việc khác có liên quan để hoàn chỉnh thủ tục trên.

**Điều 7.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, và các phòng ban, bộ phận liên quan của Công ty chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4 “để thi hành”;
- Các TV. HĐQT “để báo cáo” ;
- Ban KTNB “để biết”;
- Lưu VPCT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA**  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**PHẠM HỒNG DƯƠNG**

